

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN

TRIẾT HỌC MÁC-LÊNIN

1.THÔNG TIN TỔNG QUÁT

Tên học phần (tiếng Việt): Triết học Mác - Lênin

Tên học phần (tiếng Anh): Philosophy of Marxism and Leninism

Trình độ: Đại học

Mã học phần: 0101100651

Mã tự quản: 11200001

Thuộc khối kiến thức: Đại cương

Loại học phần: Bắt buộc

Đơn vị phụ trách: Bộ môn Chủ nghĩa Mác – Lênin/Khoa Lý luận chính trị

Số tín chỉ: 3 (3,0)

Phân bố thời gian:

- Số tiết lý thuyết : 45 tiết
- Số tiết thí nghiệm/thực hành (TN/TH) : 00 tiết
- Số giờ tự học : 90 giờ

Điều kiện tham gia học tập học phần:

- Học phần tiên quyết: Không;
- Học phần học trước: Không;
- Học phần song hành: Không.

Hình thức giảng dạy: ☐ Trực tiếp ☐ Trực tuyến (online) ☒ Thay đổi theo HK

2. THÔNG TIN GIẢNG VIÊN

STT	Họ và tên	Email	Đơn vị công tác
1.	TS. Nguyễn Thị Tường Duy	duyntt@huit.edu.vn	Khoa Lý luận chính trị-HUIT
2.	TS. Phan Thị Hiền	hienpt@huit.edu.vn	Khoa Lý luận chính trị-HUIT
3.	TS. Nguyễn Minh Tiến	tiennm@huit.edu.vn	Khoa Lý luận chính trị-HUIT
4.	TS. Mai Phú Hợp	hopmp@huit.edu.vn	Khoa Lý luận chính trị-HUIT
5.	TS. Huỳnh Tuấn Linh	uyenptn@huit.edu.vn	Khoa Lý luận chính trị-HUIT
6.	TS. Phan Thị Thu Thúy	linhht@huit.edu.vn	Khoa Lý luận chính trị-HUIT
7.	TS. Phạm Thị Lan	thulandhsp@gmail.com	Khoa Lý luận chính trị-HUIT
8.	ThS. Phạm Kim Thành	thanhpk@huit.edu.vn	Khoa Lý luận chính trị - HUIT

9.	ThS. Phan Thị Thành	thanhpt@ huit.edu.vn	Khoa Lý luận chính trị-HUIT
10.	ThS. Phan Thị Ngọc Uyên	thuyptt@ huit.edu.vn	Khoa Lý luận chính trị-HUIT
11.	ThS. Nguyễn Thị Thu Trang	trangntt@ huit.edu.vn	Khoa Lý luận chính trị-HUIT
12.	ThS. Phan Quốc Thái	thaipq@ huit.edu.vn	Khoa Lý luận chính trị-HUIT
13.	ThS. Nguyễn Thị Cẩm Tú	tuntc@ huit.edu.vn	Khoa Lý luận chính trị-HUIT

3. MÔ TẢ HỌC PHẦN

Học phần Triết học Mác – Lênin thuộc khối kiến thức đại cương, là học phần nằm trong nhóm các học phần về lý luận chính trị. Học phần này trang bị cho người học các kiến thức cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử; vai trò của triết học Mác – Lênin. Từ đó, người học vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết những vấn đề nảy sinh trong hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn của bản thân; xây dựng thế giới quan và phương pháp luận khoa học, hình thành ý thức tự giác, chủ động tìm hiểu, thực hiện đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của nhà nước trong quá trình xây dựng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay.

4. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN

Chuẩn đầu ra (CĐR) chi tiết của học phần như sau:

CĐR của CTĐT	CĐR học phần		Mô tả CĐR (Sau khi học xong học phần này, người học có khả năng)	Mức độ năng lực
PLO1.2	CLO1	CLO1.1	Giải quyết những nội dung cơ bản về điều kiện ra đời, quá trình hình thành, vai trò của Triết học Mác-Lênin; nội dung của chủ nghĩa duy vật biện chứng trên lập trường duy vật triệt để	C3
		CLO1.2	Giải quyết những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch sử trên lập trường duy vật triệt để	
	CLO2	CLO2.1	Liên hệ thực tế các quy luật, nguyên lý, phạm trù của phép biện chứng duy vật trong hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn	C3
		CLO2.2	Liên hệ thực tế các nội dung, quy luật của chủ nghĩa duy vật lịch sử trong hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn	
PLO 4	CLO3	CLO3.1	Làm đúng các yêu cầu của quy luật, nguyên lý, phạm trù của phép biện chứng duy vật trong việc tự học, tự nghiên cứu và học tập suốt đời	P3

CDR của CTĐT	CDR học phần		Mô tả CDR (Sau khi học xong học phần này, người học có khả năng)	Mức độ năng lực
		CLO3.2	Làm đúng các yêu cầu của chủ nghĩa Mác – Lênin về chủ nghĩa duy vật lịch sử trong việc tự học, tự nghiên cứu và học tập suốt đời	
PLO 6	CLO4		Vận dụng khoa học nội dung Triết học Mác – Lênin trong việc kết hợp kỹ năng làm việc độc lập với các kỹ năng khác trong việc hợp tác, làm việc nhóm	P3

5. NỘI DUNG HỌC PHẦN

5.1. Phân bổ thời gian tổng quát

STT	Tên chương/bài	Chuẩn đầu ra của học phần	Phân bổ thời gian (tiết/giờ)		
			Lý thuyết	TN/TH	Tự học
1.	Chương 1: Khái luận về Triết học và triết học Mác-Lênin	CLO1.1; CLO4	6	0	12
2.	Chương 2: Chủ nghĩa duy vật biện chứng	CLO1.1; CLO 2.1; CLO3.1; CLO4	20	0	40
3.	Chương 3: Chủ nghĩa duy vật lịch sử	CLO1.2; CLO2.2; CLO3.2; CLO4	19	0	38
Tổng			45	0	90

5.2. Nội dung chi tiết

Chương 1. Khái luận về triết học và triết học Mác-Lênin

1. Triết học và vấn đề cơ bản của triết học

1.1. Khái lược về triết học

1.1.1. Nguồn gốc của triết học

1.1.2. Khái niệm triết học

1.1.3. Đối tượng của triết học trong lịch sử

1.1.4. Triết học - hạt nhân lý luận của thế giới quan

1.2. Vấn đề cơ bản của triết học

1.2.1. Nội dung vấn đề cơ bản của triết học

1.2.2. Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy tâm

1.2.3. Thuyết có thể biết (khả tri) và thuyết không thể biết (bất khả tri)

1.3. Biện chứng và siêu hình

1.3.1. Khái niệm biện chứng và siêu hình trong lịch sử

1.3.2. Các hình thức của phép biện chứng trong lịch sử

2. Triết học Mác-Lênin và vai trò của triết học Mác-Lênin trong đời sống xã hội

2.1. Sự ra đời và phát triển của triết học Mác-Lênin

2.1.1. Những điều kiện lịch sử của sự ra đời triết học Mác

2.1.2. Những thời kỳ chủ yếu trong sự hình thành và phát triển của triết học Mác

2.1.3. Thực chất và ý nghĩa cuộc cách mạng trong triết học do C.Mác và Ph. Ăngghen thực hiện

2.1.4. Giai đoạn V.I.Lênin trong sự phát triển triết học Mác

2.2. Đối tượng và chức năng của triết học Mác-Lênin

2.2.1. Khái niệm triết học Mác-Lênin

2.2.2. Đối tượng của triết học Mác-Lênin

2.2.3. Chức năng của triết học Mác-Lênin

2.3. Vai trò của triết học Mác-Lênin trong đời sống xã hội và trong sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam hiện nay

2.3.1. Triết học Mác-Lênin là thế giới quan, phương pháp luận khoa học và cách mạng cho con người trong nhận thức và thực tiễn

2.3.2. Triết học Mác-Lênin là cơ sở thế giới quan và phương pháp luận khoa học và cách mạng để phân tích xu hướng phát triển của xã hội trong điều kiện cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại phát triển mạnh mẽ

2.3.3. Triết học Mác-Lênin là cơ sở lý luận khoa học của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội trên thế giới và sự nghiệp đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam

Chương 2. Chủ nghĩa duy vật biện chứng

1. Vật chất và ý thức

1.1. Vật chất và phương thức tồn tại của vật chất

1.1.1. Quan niệm của chủ nghĩa duy tâm và chủ nghĩa duy vật trước Mác về phạm trù vật chất

1.1.2. Cuộc cách mạng trong khoa học tự nhiên cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX và sự phá sản của các quan điểm duy vật siêu hình về vật chất

1.1.3. Quan niệm của triết học Mác-Lênin về vật chất

1.1.4. Phương thức tồn tại của vật chất

1.1.5. Tính thống nhất vật chất của thế giới

1.2. Nguồn gốc, bản chất và kết cấu của ý thức

1.2.1. Nguồn gốc của ý thức

1.2.2. Bản chất của ý thức

1.2.3. Kết cấu của ý thức

1.3. Mối quan hệ giữa vật chất và ý thức

1.3.1. Quan điểm của chủ nghĩa duy tâm và chủ nghĩa duy vật siêu hình

1.3.2. Quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng

2. Phép biện chứng duy vật

2.1. Hai loại hình biện chứng và phép biện chứng duy vật

2.1.1. Hai loại hình biện chứng

2.1.2. Khái niệm phép biện chứng duy vật

2.2. Nội dung của phép biện chứng duy vật

2.2.1. Hai nguyên lý của phép biện chứng duy vật

2.2.2. Các cặp phạm trù cơ bản của phép biện chứng duy vật

2.2.3. Các quy luật cơ bản của phép biện chứng duy vật

3. Lý luận nhận thức

3.1. Quan niệm về nhận thức trong lịch sử triết học

3.2. Lý luận nhận thức duy vật biện chứng

3.2.1. Nguồn gốc, bản chất của nhận thức

3.2.2. Thực tiễn và vai trò của thực tiễn đối với nhận thức

3.2.3. Các giai đoạn của quá trình nhận thức

3.2.4. Quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về chân lý

Chương 3. chủ nghĩa duy vật lịch sử

1. Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội

1.1. Sản xuất vật chất là cơ sở của sự tồn tại và phát triển xã hội

1.2. Biện chứng giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất

1.2.1. Phương thức sản xuất

1.2.2. Quy luật quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất

1.3. Biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng của xã hội

1.3.1. Khái niệm cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng của xã hội

1.3.2. Quy luật về mối quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng của xã hội

1.4. Sự phát triển các hình thái kinh tế-xã hội là một quá trình lịch sử -tự nhiên

1.4.1. Phạm trù hình thái kinh tế-xã hội

1.4.2. Tiến trình lịch sử -tự nhiên của xã hội loài người

1.4.3. Giá trị khoa học bền vững và ý nghĩa cách mạng

2. Giai cấp và dân tộc

2.1. Giai cấp và đấu tranh giai cấp

2.1.1. Giai cấp

2.1.2. Đấu tranh giai cấp

2.1.3. Đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản

2.2. Dân tộc

2.2.1. Các hình thức cộng đồng người trước khi hình thành dân tộc

2.2.2. Dân tộc- hình thức cộng đồng người phổ biến hiện nay

2.3. Mối quan hệ giai cấp – dân tộc – nhân loại

2.3.1. Quan hệ giai cấp – dân tộc

2.3.2. Quan hệ giai cấp, dân tộc với nhân loại

3. Nhà nước và cách mạng xã hội

3.1. Nhà nước

3.1.1. Nguồn gốc nhà nước

3.1.2. Bản chất của nhà nước

3.1.3. Đặc trưng cơ bản của nhà nước

3.1.4. Chức năng cơ bản của nhà nước

3.1.5. Các kiểu và hình thức nhà nước

3.2. Cách mạng xã hội

3.2.1. Nguồn gốc của cách mạng xã hội

3.2.2. Bản chất của cách mạng xã hội

3.2.3. Phương pháp cách mạng

3.2.4. Vấn đề cách mạng xã hội trên thế giới hiện nay

4. Ý thức xã hội

4.1. Khái niệm tồn tại xã hội và các yếu tố cơ bản của tồn tại xã hội

4.1.1. Khái niệm tồn tại xã hội

4.1.2. Các yếu tố cơ bản của tồn tại xã hội

4.2. Khái niệm, kết cấu, tính giai cấp, các hình thái của ý thức xã hội

4.2.1. Khái niệm ý thức xã hội

4.2.2. Kết cấu của ý thức xã hội

4.2.3. Tính giai cấp của ý thức xã hội

4.2.4. Các hình thái ý thức xã hội

4.3. Quan hệ biện chứng giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội, tính độc lập tương đối của ý thức xã hội

5. Triết học về con người

5.1. Con người và bản chất con người

5.1.1. Con người là thực thể sinh học – xã hội

5.1.2. Con người khác biệt với con vật ngay từ khi con người bắt đầu sản xuất ra những tư liệu sinh hoạt của mình

5.1.3. Con người là sản phẩm của lịch sử và của chính bản thân con người

5.1.4. Con người vừa là chủ thể của lịch sử, vừa là sản phẩm của lịch sử

5.1.5. Bản chất con người là tổng hòa các quan hệ xã hội

5.2. Hiện tượng tha hóa con người và vấn đề giải phóng con người

5.2.1. Thực chất của hiện tượng tha hóa con người là lao động của con người bị tha hóa

5.2.2. “Vĩnh viễn giải phóng toàn thể xã hội khỏi ách bóc lột, ách áp bức”

5.2.3. “Sự phát triển tự do của mỗi người là điều kiện cho sự phát triển tự do của tất cả mọi người”

5.3. Quan điểm của triết học Mác-Lênin về quan hệ cá nhân và xã hội, về vai trò của quần chúng nhân dân và lãnh tụ trong lịch sử

5.3.1. Quan hệ giữa cá nhân và xã hội

5.3.2. Vai trò của quần chúng nhân dân và lãnh tụ trong lịch sử

5.4. Vấn đề con người trong sự nghiệp cách mạng ở Việt Nam

6. PHƯƠNG PHÁP DẠY VÀ HỌC

Phương pháp giảng dạy	Phương pháp học tập	Nhóm CDR của học phần			
		Kiến thức	Kỹ năng cá nhân	Kỹ năng tương tác/ nhóm	Năng lực thực hành nghề nghiệp
		CLO1 CLO2	CLO3	CLO4	
Thuyết giảng	Lắng nghe, ghi chép, ghi nhớ và đặt câu hỏi	x	x		
Minh họa	Quan sát, ghi chép, đặt câu hỏi	x	x		
Phát vấn	Trả lời	x	x		
Câu hỏi /Bài tập nhóm/ tình huống	Đọc tài liệu, thảo luận, trình bày, phản biện	x	x	x	
Hướng dẫn người học đọc tài liệu và kiểm tra kiến thức	Đọc tài liệu, tóm tắt, đặt câu hỏi, và làm câu hỏi/ bài tập, kiểm tra	x	x		

7. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

- Thang điểm đánh giá: 10/10

- Kế hoạch đánh giá học phần cụ thể như sau:

Nội dung đánh giá	Thời điểm	Chuẩn đầu ra	Tỉ lệ (%)	Thang điểm/ Rubrics
QUÁ TRÌNH			40	
Chuyên cần	Suốt quá trình học	Không đánh giá	10	
Phát biểu/thảo luận	Suốt quá trình học	CLO1, CLO2	10	I.2_11
Bài tập 1: Phân biệt phương pháp biện chứng và phương pháp siêu hình, phân tích ý nghĩa phương pháp luận rút ra	Sau khi học xong chương 1, 2	CLO1, CLO2	10	Theo thang điểm của bài

Nội dung đánh giá	Thời điểm	Chuẩn đầu ra	Tỉ lệ (%)	Thang điểm/ Rubrics
khi nghiên cứu nguyên lý về mối liên hệ phổ biến và quy luật lượng- chất. Bài tập 2: Phân tích nội dung quy luật quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất.	Sau khi học xong mục 3 của chương 3			tập
Tiểu luận/Thuyết trình: nội dung từ chương 1 đến chương 3	Tuần 3 đến tuần 15	CLO1, CLO2	10	I. 4_11
THI CUỐI KỲ/ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ			60	
-Hình thức: trắc nghiệm, 40 câu, thời gian làm bài 45 phút -Nội dung bao quát tất cả các chương của học phần. -Không sử dụng tài liệu	Sau khi kết thúc học phần	CLO1, CLO2		Theo thang điểm của đề thi

8. NGUỒN HỌC LIỆU

8.1. Sách, giáo trình chính

Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Giáo trình Triết học Mác – Lênin*, (dùng cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị), Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, 2021.

8.2. Tài liệu tham khảo

[1]. TS. Phạm Văn Chung, *Giáo trình Lịch sử triết học. Sự hình thành và phát triển triết học Mác - giai đoạn C. Mác, Ph. Ăngghen và V.I Lênin*, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2015.

[2] Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội 2021.

[3] Đảng Cộng Sản Việt Nam, *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2016.

[4]. Khoa Lý luận Chính trị/ Bộ môn CNML, *Tài liệu học tập môn Triết học Mác-Lênin*, Lưu hành nội bộ, TPHCM, 2024.

[5]. PGS. TS. Nguyễn Thế Nghĩa - TS. Thái Thị Thu Hương, *Những vấn đề cơ bản và cấp bách của triết học mácxít*, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2014.

8.3. Phần mềm

Không

9. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

Người học có nhiệm vụ:

- Tham dự trên 75% giờ học lý thuyết
- Chủ động lên kế hoạch học tập:
 - + Tích cực khai thác các tài nguyên trong thư viện của trường và trên mạng để phục vụ cho việc tự học, tự nghiên cứu và các hoạt động thảo luận.
 - + Đọc trước tài liệu do giảng viên cung cấp hoặc yêu cầu.
 - + Ôn tập các nội dung đã học; tự kiểm tra kiến thức bằng cách làm các bài trắc nghiệm kiểm tra hoặc bài tập được giảng viên cung cấp.
- Tích cực tham gia các hoạt động thảo luận, trình bày, vấn đáp trên lớp và hoạt động nhóm.
- Hoàn thành đầy đủ, trung thực và sáng tạo các bài tập cá nhân, bài tập nhóm theo yêu cầu.
- Tham gia hoạt động nhóm, thuyết trình trên lớp và thi cuối học phần.

10. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

- Phạm vi áp dụng: Đề cương này được áp dụng cho chương trình đại học, ngành Quản trị kinh doanh thực phẩm, từ khóa 15ĐH, năm học 2024-2025.
- Giảng viên: sử dụng đề cương này để làm cơ sở cho việc chuẩn bị bài giảng, lên kế hoạch giảng dạy và đánh giá kết quả học tập của người học.
- Lưu ý: Trước khi giảng dạy, giảng viên cần nêu rõ các nội dung chính của đề cương học phần cho người học – bao gồm chuẩn đầu ra, nội dung, phương pháp dạy và học chủ yếu, phương pháp đánh giá và tài liệu tham khảo dùng cho học phần.
- Người học: sử dụng đề cương này làm cơ sở để nắm được các thông tin chi tiết về học phần, từ đó xác định được phương pháp học tập phù hợp để đạt được kết quả mong đợi.

11. PHÊ DUYỆT

☒ Phê duyệt lần đầu:

☐ Bản cập nhật lần thứ:

Ngày phê duyệt: 12/08/2024

Ngày cập nhật:

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn/trưởng ngành

Chủ nhiệm học phần

Huỳnh Tuấn Linh

Nguyễn Thị Tường Duy

Nguyễn Thị Tường Duy